

Số: 679/BC-UBND

Vĩnh Trạch, ngày 07 tháng 9 năm 2026

BÁO CÁO

**Kết quả thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW của Bộ Chính trị
và các cơ chế, chính sách hỗ trợ và thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân
trên địa bàn phường Vĩnh Trạch**

Thực hiện Kế hoạch số 19/KH-ĐGS ngày 10/8/2026 của Đoàn giám sát của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh về việc thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW của Bộ Chính trị và các cơ chế, chính sách hỗ trợ, thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

Ủy ban nhân dân phường Vĩnh Trạch báo cáo kết quả triển khai thực hiện như sau:

I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN KINH TẾ TƯ NHÂN

Phường Vĩnh Trạch được thành lập trên cơ sở sáp nhập hai đơn vị (*phường 5, phường Vĩnh Trạch*); phía Bắc giáp phường Bạc Liêu và phía Đông giáp phường Hiệp Thành; phía Nam giáp phường Hiệp Thành; phía Tây giáp xã Vĩnh Lợi và xã Hưng Hội, tỉnh Cà Mau. Phường Vĩnh Trạch có diện tích 49,75 km², dân số 42.766 người với 11 khóm gồm 03 dân tộc chủ yếu là Kinh, Khmer, Hoa sinh sống đan xen.

Trong giai đoạn 2023 - 2026, khu vực kinh tế tư nhân trên địa bàn phường tiếp tục phát triển, từng bước trở thành lực lượng quan trọng trong hoạt động sản xuất, kinh doanh và tạo việc làm cho người dân. Qua từng năm, khu vực kinh tế tư nhân có xu hướng duy trì ổn định và từng bước mở rộng, nhất là các hoạt động thương mại, dịch vụ, sản xuất, kinh doanh gắn với lợi thế về nông nghiệp, thủy sản của địa phương. Các doanh nghiệp, hộ kinh doanh đã góp phần quan trọng trong giải quyết việc làm, tạo thu nhập cho người lao động, thúc đẩy lưu thông hàng hóa, mở rộng thị trường tiêu thụ nông sản, thủy sản và huy động nguồn lực xã hội phục vụ phát triển kinh tế địa phương; đồng thời đóng góp vào nguồn thu ngân sách nhà nước thông qua các khoản thuế, phí, lệ phí theo quy định.

Đến ngày 30/6/2026, toàn phường có 171 doanh nghiệp đang hoạt động, tổng vốn điều lệ 513,776 tỷ đồng, giải quyết việc làm cho 1.044 lao động; có 666 hộ kinh doanh đang hoạt động, tạo việc làm cho 1.511 lao động; 115 lô, sạp kinh doanh tại 02 điểm chợ. Từ ngày 01/7/2025 đến nay có 46 doanh nghiệp thành lập mới, 09 doanh nghiệp tạm ngừng hoạt động và 05 doanh nghiệp giải thể.

Từ ngày 01/7/2025 đến ngày 30/6/2026, trên địa bàn phường thành lập mới 03 hợp tác xã (HTX), gồm 01 HTX nông nghiệp, 01 HTX dịch vụ và 01 HTX thuộc loại hình khác; Tổng vốn đăng ký của các HTX thành lập mới là 06 tỷ đồng. Đồng thời có 01 HTX nông nghiệp giải thể (HTX Phú Tiến). Đến ngày 30/6/2026,

toàn phường còn 10 HTX, với tổng vốn đăng ký lũy kế 30,63 tỷ đồng; trong đó 04 HTX đang hoạt động, 05 HTX ngừng hoạt động hoàn toàn và 01 HTX tạm ngừng hoạt động.

Về cơ cấu, khu vực kinh tế tư nhân trên địa bàn chủ yếu là doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ và hộ kinh doanh, khả năng tích lũy vốn, đổi mới công nghệ, quản trị và mở rộng thị trường còn hạn chế. Số doanh nghiệp có quy mô vừa, có khả năng dẫn dắt, làm đầu mối liên kết sản xuất - tiêu thụ và tham gia sâu vào chuỗi giá trị còn chưa nhiều. Việc liên kết giữa doanh nghiệp với hộ kinh doanh, hợp tác xã và người sản xuất từng bước được quan tâm nhưng chưa thật sự bền vững.

Nhìn chung, khu vực kinh tế tư nhân trên địa bàn phường Vĩnh Trạch đang phát triển theo hướng đa dạng về ngành nghề, từng bước nâng cao quy mô và chất lượng hoạt động, có đóng góp tích cực vào tăng trưởng, tạo việc làm, tăng thu nhập và phát triển kinh tế - xã hội của phường. Tuy nhiên, cần tiếp tục hỗ trợ doanh nghiệp, hộ kinh doanh nâng cao năng lực quản trị, tiếp cận vốn, chuyển đổi số, đổi mới công nghệ, mở rộng thị trường và tăng cường liên kết chuỗi giá trị, qua đó hình thành thêm các doanh nghiệp có năng lực dẫn dắt trong những lĩnh vực có lợi thế của địa phương.

II. VIỆC LÃNH ĐẠO, ĐIỀU HÀNH VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN PHÁT TRIỂN KINH TẾ TƯ NHÂN

1. Công tác lãnh đạo, điều hành phát triển kinh tế tư nhân

Ngay sau khi Nghị quyết số 68-NQ/TW của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 138/NQ-CP ngày 16/5/2025 và Nghị quyết số 139/NQ-CP ngày 17/5/2025 của Chính phủ và các văn bản của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh. Ủy ban nhân dân phường đã tập trung quán triệt và xây dựng các văn bản để triển khai thực hiện⁽¹⁾; đồng thời lồng ghép các nhiệm vụ phát triển kinh tế tư nhân vào Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm của địa phương, tổ chức Hội nghị triển khai Nghị quyết số 68-NQ/TW và các văn bản liên quan có trên 65 cán bộ, công chức, hộ kinh doanh tham dự.

Công tác tuyên truyền, phổ biến được thực hiện với nhiều hình thức đa dạng như: lồng ghép trong các cuộc họp cơ quan, họp chi bộ, sinh hoạt đoàn thể, họp khu dân cư; tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh địa phương; niêm yết công khai thủ tục hành chính; hướng dẫn trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công; tuyên truyền về chuyển đổi số, dịch vụ công trực tuyến và thanh toán không dùng tiền mặt.

¹ Kế hoạch số 80/KH-UBND ngày 09/4/2026 thực hiện Chương trình số 12-CTr/TU, ngày 11/12/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về thực hiện Nghị quyết 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân; Kế hoạch số 157/KH-UBND ngày 17/6/2026 về phát triển doanh nghiệp giai đoạn 2026 - 2030; Kế hoạch số 155/KH-UBND, ngày 17/6/2026 Triển khai các chính sách hỗ trợ quy định tại Nghị định số 20/2026/NĐ-CP ngày 15/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị quyết số 198/2025/QH15 ngày 17/8/2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân; Kế hoạch 156/KH UBND ngày 17/6/2026 triển khai Phong trào thi đua “Phát triển mạnh doanh nghiệp tư nhân, nâng cao hiệu quả doanh nghiệp nhà nước” trên địa bàn phường Vĩnh Trạch.

Nhằm nâng cao hiệu quả phối hợp trong hỗ trợ doanh nghiệp, Ủy ban nhân dân phường đã ban hành Chương trình hành động số 03/CTr-UBND ngày 16/4/2026 về thực hiện Nghị quyết của Ban chấp hành Đảng bộ Phường (Khóa I) về phát triển doanh nghiệp trên địa bàn phường; Kế hoạch số 33/KH-UBND ngày 30/01/2026 về triển khai công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn phường; Quyết định số 51/QĐ-UBND ngày 21/4/2026 về việc thành lập Tổ công tác hỗ trợ doanh nghiệp, nhà đầu tư.

Công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ được giao được quan tâm thực hiện thường xuyên. Bên cạnh đó, Ủy ban nhân dân phường ban hành kế hoạch số 50/KH-UBND ngày 24/02/2026 về kiểm tra, giám sát việc chấp hành quy định của pháp luật về đăng ký doanh nghiệp, hộ kinh doanh, hợp tác xã năm 2026; gắn trách nhiệm người đứng đầu với kết quả cải cách hành chính, chuyển đổi số và hỗ trợ doanh nghiệp, hộ kinh doanh. Các bộ phận chuyên môn được phân công nhiệm vụ cụ thể theo nguyên tắc “6 rõ”: rõ người, rõ việc, rõ tiến độ, rõ trách nhiệm, rõ kết quả và rõ thẩm quyền.

Ủy ban nhân dân phường xác định phát triển kinh tế tư nhân là một trong những nhiệm vụ trọng tâm trong phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ; từng bước đổi mới tư duy quản lý nhà nước theo hướng kiến tạo phát triển, chuyển mạnh từ “tiền kiểm” sang “hậu kiểm”, tạo môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, minh bạch.

2. Tình hình và kết quả thực hiện một số nhiệm vụ theo Nghị quyết số 68-NQ/TW của Bộ Chính trị và mức độ tiếp cận, thụ hưởng các cơ chế, chính sách hỗ trợ và thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân

2.1. Đẩy mạnh cải cách, hoàn thiện thể chế, chính sách; cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh

Ủy ban nhân dân phường thường xuyên rà soát các văn bản quy phạm pháp luật, thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh; kịp thời kiến nghị sửa đổi những nội dung không còn phù hợp hoặc gây khó khăn cho người dân và doanh nghiệp.

Thực hiện nghiêm yết công khai đầy đủ các quy định, điều kiện kinh doanh thuộc thẩm quyền giải quyết; hướng dẫn cụ thể cho người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính. Đồng thời tăng cường tuyên truyền, vận động các cơ sở kinh doanh thực hiện đúng điều kiện kinh doanh theo quy định pháp luật.

Phối hợp triển khai công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa; hướng dẫn người dân tiếp cận các quy định pháp luật mới liên quan đến đăng ký kinh doanh, đất đai, môi trường, thuế và chuyển đổi số.

Công tác cải cách thủ tục hành chính được chú trọng; quy trình giải quyết thủ tục hành chính được công khai, minh bạch; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong tiếp nhận, giải quyết hồ sơ. Tỷ lệ hồ sơ giải quyết đúng hạn và trước hạn đạt cao; không phát sinh phản ánh, kiến nghị liên quan thái

độ phục vụ của cán bộ, công chức⁽²⁾. Việc triển khai dịch vụ công trực tuyến toàn trình góp phần giảm thời gian đi lại, giảm chi phí tuân thủ cho người dân và doanh nghiệp; nâng cao tính minh bạch và hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính.

2.2. Tạo thuận lợi cho kinh tế tư nhân tiếp cận các nguồn lực về đất đai, vốn, nhân lực

Các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa theo Nghị quyết số 198/2025/QH15 từng bước được triển khai đến doanh nghiệp và hộ kinh doanh trên địa bàn, Ủy ban nhân dân phường đã ban hành Kế hoạch số 155/KH-UBND ngày 17/6/2026 triển khai các chính sách hỗ trợ theo quy định. Tiếp tục công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp và hộ kinh doanh tiếp cận thông tin đất đai, mặt bằng sản xuất kinh doanh theo quy định⁽³⁾.

Tích cực phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội, các ngân hàng và cơ quan chuyên môn hỗ trợ hợp tác xã, người dân tiếp cận nguồn vốn vay phục vụ sản xuất, kinh doanh; tạo điều kiện thuận lợi trong xác nhận hồ sơ vay vốn, xác nhận cư trú và các thủ tục liên quan⁽⁴⁾.

Công tác đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng chuyên đổi số, sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán điện tử được quan tâm thực hiện thông qua các hoạt động hướng dẫn trực tiếp tại Trung tâm Hành chính công và qua các cuộc tuyên truyền.

2.3. Thúc đẩy khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và phát triển bền vững

Xác định chuyển đổi số là một trong những giải pháp trọng tâm thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân. Trong thời gian qua, địa phương đã tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn doanh nghiệp, hộ kinh doanh sử dụng hóa đơn điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt và các nền tảng số trong hoạt động kinh doanh.

Việc triển khai chuyển đổi số đã góp phần từng bước hình thành thói quen ứng dụng công nghệ số trong hoạt động sản xuất, kinh doanh. Các doanh nghiệp, hộ kinh doanh trên địa bàn từng bước sử dụng thanh toán điện tử, mã QR, hóa đơn điện tử và các nền tảng số để phục vụ hoạt động kinh doanh, quảng bá, giới thiệu sản phẩm và tiếp cận thị trường.

2.4. Hỗ trợ thực chất, hiệu quả doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ và hộ kinh doanh

Xác định doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ và hộ kinh doanh là lực lượng quan trọng trong phát triển kinh tế địa phương; do đó tập trung nhiều giải pháp hỗ trợ phù hợp với điều kiện thực tế.

² Tính từ ngày 01/7/2025 đến 30/6/2026, tiếp nhận 10.175 hồ sơ trực tuyến, chiếm 96,84% và 331 hồ sơ nhận trực tiếp, chiếm 3,16%. Trong đó, đã giải quyết 10.158 hồ sơ, đạt 96,69%, tỷ lệ giải quyết đúng và trước hạn 97,89%.

³ Phối hợp chặt chẽ với các sở, ngành tỉnh trong công tác xúc tiến, mời gọi đầu tư các dự án trọng điểm trên địa bàn (Khu Công nghiệp Bạc Liêu theo quyết định số 568/QĐ-UBND ngày 27/02/2026 của UBND tỉnh; Khu đô thị phía Đông Nam cầu Tôn Đức Thắng; Khu đô thị đường dẫn phía Nam cầu Tôn Đức Thắng)

⁴ Đề xuất trên cho 02 HTX vay với tổng số tiền 1,5 tỷ đồng (rà soát nhu cầu vay vốn năm 2026 có 02 HTX nhu cầu tăng vốn và vay mới với số tiền 1,5 tỷ đồng); giải ngân cho 403 hộ vay mới với số tiền hơn 22,27 tỷ đồng, tạo điều kiện cho người dân tiếp cận vốn phát triển sản xuất, kinh doanh.

Công tác hỗ trợ tập trung vào các nội dung: hướng dẫn đăng ký kinh doanh; hỗ trợ tiếp cận dịch vụ công trực tuyến; tuyên truyền chính sách thuế; hướng dẫn sử dụng hóa đơn điện tử; hỗ trợ tiếp cận các chính sách hỗ trợ của Nhà nước; tư vấn chuyển đổi hộ kinh doanh lên doanh nghiệp⁽⁵⁾. Các hoạt động hỗ trợ đã góp phần nâng cao nhận thức pháp luật, từng bước nâng cao năng lực quản trị, ý thức chấp hành pháp luật về thuế, an toàn thực phẩm, bảo vệ môi trường của doanh nghiệp và hộ kinh doanh.

Thực hiện công tác kiểm tra theo đúng quy định nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước của Ủy ban nhân dân phường đối với các hoạt động sản xuất, kinh doanh; kịp thời nắm bắt tình hình đăng ký và hoạt động của các cơ sở kinh doanh trên địa bàn⁽⁶⁾. Quá trình kiểm tra bảo đảm công khai, minh bạch, đúng quy định pháp luật; không phát sinh tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho doanh nghiệp và người dân.

2.5. Tăng cường kết nối giữa các doanh nghiệp, hộ kinh doanh và các thành phần kinh tế

UBND phường tổ chức tiếp nhận, triển khai các nghị quyết, cơ chế, chính sách của Hội đồng nhân dân tỉnh có liên quan đến hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh và người sản xuất theo chức năng, nhiệm vụ được giao; đồng thời tuyên truyền, hướng dẫn các đối tượng trên địa bàn tiếp cận chính sách khi đủ điều kiện.

Thường xuyên phối hợp với các sở, ngành chuyên môn trong triển khai các nhiệm vụ liên quan đến đăng ký kinh doanh, hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm, chuyển đổi số, quản lý thuế và giải quyết phản ánh, kiến nghị của doanh nghiệp. Duy trì thường xuyên công tác tiếp công dân, kịp thời tiếp nhận, xử lý ý kiến, kiến nghị của công dân, doanh nghiệp liên quan đến đất đai, chính sách an sinh xã hội, hộ tịch, môi trường,... không để phát sinh khiếu nại, tố cáo phức tạp, kéo dài.

Thông qua các hoạt động tuyên truyền, đối thoại, hỗ trợ doanh nghiệp, địa phương đã góp phần khơi dậy tinh thần khởi nghiệp, tinh thần kinh doanh trong nhân dân; tạo điều kiện để doanh nhân, hộ kinh doanh tham gia đóng góp ý kiến trong quá trình triển khai chính sách tại địa phương.

Vai trò của các tổ chức đoàn thể trong tuyên truyền, vận động và hỗ trợ doanh nghiệp, hộ kinh doanh tiếp tục được phát huy; góp phần xây dựng môi trường kinh doanh lành mạnh, ổn định và phát triển bền vững.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Những kết quả nổi bật

⁵ Trực tiếp xuống địa bàn hướng dẫn thủ tục cho người dân, hộ kinh doanh khi thành lập doanh nghiệp. Các hộ kinh doanh, cơ sở buôn bán từng bước áp dụng thanh toán qua mã QR; 100% doanh nghiệp trên địa bàn phường có tài khoản thanh toán điện tử và triển khai các hình thức thanh toán số. Một số doanh nghiệp, hộ kinh doanh đã bước đầu ứng dụng các nền tảng số (Zalo, Facebook...) để quảng bá, giới thiệu sản phẩm, mở rộng thị trường tiêu thụ; 100% doanh nghiệp sử dụng hóa đơn điện tử, phần mềm kế toán; doanh nghiệp, hộ kinh doanh thực hiện nộp thuế điện tử.

⁶ Kế hoạch số 50/KH-UBND, ngày 24/02/2026 kiểm tra nội dung đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp, hộ kinh doanh, hợp tác xã trên địa bàn phường Vĩnh Trạch.

Công tác triển khai Nghị quyết số 68-NQ/TW và các chủ trương, chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế tư nhân được UBND phường quan tâm thực hiện, từng bước nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, người dân, doanh nghiệp và hộ kinh doanh về vai trò của kinh tế tư nhân trong phát triển kinh tế - xã hội.

Công tác cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số có chuyển biến tích cực; việc công khai, minh bạch thủ tục hành chính, tăng cường dịch vụ công trực tuyến đã tạo thuận lợi hơn cho người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục.

Môi trường đầu tư kinh doanh tiếp tục được cải thiện; số lượng doanh nghiệp thành lập mới tăng; hoạt động thương mại - dịch vụ duy trì ổn định; công tác hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ và hộ kinh doanh từng bước đi vào thực chất.

Công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong hỗ trợ doanh nghiệp được tăng cường; việc tiếp nhận, giải quyết phản ánh, kiến nghị của người dân và doanh nghiệp được thực hiện kịp thời.

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

2.1. Tồn tại, hạn chế

Bên cạnh những kết quả đạt được, việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW vẫn còn một số khó khăn, hạn chế như:

- Một số hộ kinh doanh chưa mạnh dạn chuyển đổi sang mô hình doanh nghiệp; kỹ năng sử dụng nền tảng số, dịch vụ công trực tuyến của một số người dân, hộ kinh doanh còn hạn chế.
- Một số hộ kinh doanh quy mô nhỏ còn e ngại chuyển đổi lên doanh nghiệp.
- Hạ tầng công nghệ thông tin có thời điểm chưa ổn định, việc liên thông và khai thác dữ liệu phục vụ quản lý còn hạn chế.
- Việc cập nhật các quy định pháp luật mới có lúc còn chậm; công tác tuyên truyền có thời điểm chưa thật sự sâu rộng.

2.2. Nguyên nhân

**** Nguyên nhân khách quan***

- Tình hình kinh tế còn nhiều khó khăn; giá nguyên vật liệu, chi phí sản xuất kinh doanh tăng.
- Một số quy định pháp luật thay đổi nhanh; việc triển khai thực hiện ở cơ sở có thời điểm còn lúng túng.

**** Nguyên nhân chủ quan***

Công tác tuyên truyền, hướng dẫn một số cơ chế, chính sách có thời điểm chưa thật sự sâu rộng; việc phối hợp, trao đổi thông tin về kết quả thực hiện và đối tượng thụ hưởng chính sách giữa địa phương với các cơ quan liên quan có lúc chưa kịp thời. Một số doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh chưa chủ động nghiên

cứu, tiếp cận chính sách; năng lực quản trị, xây dựng phương án sản xuất, kinh doanh và khả năng ứng dụng khoa học công nghệ của một số cơ sở còn hạn chế.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM THỜI GIAN TỚI

1. Tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc Nghị quyết số 68-NQ/TW, các Nghị quyết của Chính phủ và các chương trình, kế hoạch của tỉnh, của phường về phát triển kinh tế tư nhân.

2. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng giải quyết hồ sơ; tiếp tục thực hiện hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

3. Tăng cường ứng dụng chuyển đổi số, nâng cao tỷ lệ hồ sơ trực tuyến; hỗ trợ doanh nghiệp, hộ kinh doanh tiếp cận và sử dụng các nền tảng số.

4. Tiếp tục hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ và hộ kinh doanh tiếp cận các chính sách hỗ trợ của Nhà nước; vận động hộ kinh doanh đủ điều kiện chuyển đổi lên doanh nghiệp.

5. Tăng cường tuyên truyền, phổ biến pháp luật; nâng cao nhận thức về chuyển đổi số, thương mại điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt và phát triển bền vững.

6. Chủ động phối hợp với các sở, ngành chuyên môn cấp tỉnh trong triển khai các chương trình hỗ trợ doanh nghiệp, hỗ trợ chuyển đổi số và cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh.

7. Tăng cường công tác kiểm tra, hậu kiểm đối với hoạt động sản xuất kinh doanh; bảo đảm công khai, minh bạch, đúng quy định pháp luật.

8. Thường xuyên theo dõi, đánh giá hiệu quả thực hiện các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp; kịp thời đề xuất tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện.

V. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Các sở, ngành chuyên môn cấp tỉnh tiếp tục hướng dẫn chuyên môn, hỗ trợ địa phương trong triển khai các chính sách phát triển kinh tế tư nhân.

2. Quan tâm đầu tư, nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin; tăng cường kết nối, liên thông và chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan, đơn vị để phục vụ quản lý doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh và giải quyết thủ tục hành chính.

3. Đẩy mạnh liên thông dữ liệu giữa các ngành; hoàn thiện cơ sở dữ liệu phục vụ quản lý doanh nghiệp, hộ kinh doanh và giải quyết thủ tục hành chính.

4. Tăng cường tổ chức tập huấn, hướng dẫn sử dụng dịch vụ công trực tuyến, chuyển đổi số cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh và người dân.

5. Tiếp tục hoàn thiện cơ chế, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ và hộ kinh doanh; tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp tiếp cận vốn, đất đai và các nguồn lực phát triển.

6. Tăng cường các chương trình hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi

xanh; hỗ trợ quảng bá, xúc tiến thương mại, kết nối thị trường và tiêu thụ sản phẩm phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

Trên đây là Báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW của Bộ Chính trị và các cơ chế, chính sách hỗ trợ và thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân trên địa bàn phường Vĩnh Trạch./.

Nơi nhận:

- Đoàn giám sát (VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh);
- Đảng ủy phường;
- CT, các PCT UBND Phường;
- VP HĐND&UBND phường;
- Lưu: VT, LT (KX).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lưu Văn Nghị